

Số: 2650/QĐ-BQP

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành
lĩnh vực chính sách thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Quốc phòng**

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

Căn cứ Nghị định số 164/2017/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 79/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách trong xây dựng, huy động lực lượng dự bị động viên;

Theo đề nghị của Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành về lĩnh vực chính sách thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Quốc phòng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị, Chỉ huy các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 07/24

Nơi nhận:

- Đ/c Bộ trưởng (để b/c);
- Đ/c Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị;
- Đ/c Tổng TMT - Thứ trưởng BQP;
- Các đồng chí Thứ trưởng BQP;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc BQP;
- Vụ Pháp chế/BQP, Cục Chính sách/TCCT;
- Công TTĐT BQP (để đăng tải);
- Lưu: VT, CCHC. Tr175.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trung tướng Nguyễn Tân Cương

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC CHÍNH SÁCH
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ QUỐC PHÒNG**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2650/QĐ-BQP ngày 24 tháng 8 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
Thủ tục hành chính cấp huyện (cấp trung đoàn, cơ sở đào tạo sĩ quan dự bị quyết định)			
01	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp tai nạn đối với quân nhân dự bị; học viên đào tạo sĩ quan dự bị từ 03 tháng trở lên chưa tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế	Chính sách	Đơn vị trực tiếp huấn luyện dự bị động viên cấp trung đoàn hoặc cơ sở đào tạo sĩ quan dự bị
02	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp chết do tai nạn hoặc chết do ốm đau, tai nạn rủi ro đối với quân nhân dự bị; học viên đào tạo sĩ quan dự bị từ 03 tháng trở lên chưa tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế	Chính sách	Đơn vị trực tiếp huấn luyện dự bị động viên cấp trung đoàn hoặc cơ sở đào tạo sĩ quan dự bị

**PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ
LĨNH VỰC CHÍNH SÁCH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA
BỘ QUỐC PHÒNG**

1. Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp tai nạn đối với quân nhân dự bị; học viên đào tạo sĩ quan dự bị từ 03 tháng trở lên chưa tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1. Quân nhân dự bị, học viên đào tạo sĩ quan (sau đây gọi là đối tượng) nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính giấy ra viện (01 bản chính hoặc 01 bản sao) hoặc trích sao hồ sơ bệnh án; giấy chứng nhận thương tích (01 bản sao) của cơ sở y tế (nơi đã cấp cứu, điều trị cho quân nhân dự bị) cho đơn vị trực tiếp huấn luyện cấp trung đoàn hoặc cơ sở đào tạo sĩ quan dự bị (đơn vị trực tiếp huấn luyện).

Bước 2. Đơn vị trực tiếp huấn luyện chuyển 01 bộ hồ sơ, gồm: Giấy giới thiệu của đơn vị trực tiếp huấn luyện (01 bản chính); giấy ra viện (01 bản chính hoặc bản sao) hoặc trích sao hồ sơ bệnh án; giấy chứng nhận thương tích (01 bản sao) của cơ sở y tế (nơi đã cấp cứu, điều trị quân nhân dự bị) kèm theo biên bản

điều tra tai nạn (01 bản chính) đến Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh hoặc tương đương trở lên để giám định cho đối tượng.

Bước 3. Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh hoặc tương đương tiếp nhận hồ sơ giám định, thông báo cho đơn vị trực tiếp huấn luyện về thời gian giám định. Đơn vị trực tiếp huấn luyện thông báo cho đối tượng về thời gian giám định; đối tượng trực tiếp đến Hội đồng giám định y khoa để giám định.

Bước 4. Sau khi đối tượng được giám định, trong thời hạn 05 ngày làm việc, Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh hoặc tương đương hoàn thành 02 Biên bản giám định và gửi cùng hồ sơ cho đơn vị trực tiếp huấn luyện.

Bước 5. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ và Biên bản giám định của Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh hoặc tương đương, đơn vị trực tiếp huấn luyện hoàn thiện hồ sơ, quyết định việc hưởng trợ cấp tai nạn theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 79/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách trong xây dựng, huy động lực lượng dự bị động viên (sau đây viết là Nghị định số 79/2020/NĐ-CP), thông báo cho đối tượng đến trực tiếp nhận trợ cấp hoặc chuyển khoản.

b) Cách thức thực hiện: Đối tượng nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- *Thành phần hồ sơ:*

Giấy ra viện (01 bản chính hoặc bản sao) hoặc trích sao hồ sơ bệnh án hoặc bản sao giấy chứng nhận thương tích của cơ sở y tế (nơi đã cấp cứu, điều trị đối tượng; lệnh gọi tập trung huấn luyện hoặc quyết định gọi đào tạo sĩ quan dự bị của cấp có thẩm quyền (01 bản sao). Trường hợp bị tai nạn giao thông thì có thêm biên bản tai nạn giao thông của cơ quan công an hoặc cơ quan điều tra hình sự Bộ Quốc phòng (01 bản chính hoặc bản sao).

- *Số lượng hồ sơ:* 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, cụ thể:

- Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh hoặc tương đương: 05 ngày làm việc.

- Đơn vị trực tiếp huấn luyện: 10 ngày làm việc.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

e) Cơ quan giải quyết:

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Đơn vị trực tiếp huấn luyện.

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định trợ cấp: Đơn vị trực tiếp huấn luyện.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.

- Cơ quan phối hợp: Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh hoặc tương đương.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hưởng trợ cấp tai nạn đối với đối tượng.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Đối tượng và điều kiện áp dụng được hưởng chế độ trợ cấp

+ Quân nhân dự bị, không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế quy định tại khoản 6 Điều 30 của Luật lực lượng dự bị động viên, trong thời gian tập trung huấn luyện, diễn tập, kiểm tra sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu và huy động khi chưa đến mức tổng động viên hoặc động viên cục bộ bị tai nạn; học viên đào tạo sĩ quan dự bị từ 03 tháng trở lên chưa tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế bị tai nạn.

+ Được Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh hoặc tương đương trở lên khám, giám định kết luận mức độ suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên và thuộc một trong các trường hợp như sau:

(1) Trên đường từ nơi ở đến nơi tập trung huấn luyện hoặc khi kết thúc đợt tập trung huấn luyện trở về nơi ở;

(2) Trong giờ làm việc và tại nơi thực hiện nhiệm vụ;

(3) Ngoài giờ làm việc, ngoài nơi làm nhiệm vụ khi thực hiện công việc theo yêu cầu của người chỉ huy có thẩm quyền.

- Đối tượng và điều kiện không áp dụng thực hiện chính sách

+ Không thuộc đối tượng và điều kiện tại khoản 1 nêu trên.

+ Người bị tai nạn nếu thuộc một trong các nguyên nhân sau đây:

(1) Do mâu thuẫn của chính bản thân với người gây ra tai nạn mà không liên quan đến việc thực hiện công việc, nhiệm vụ của đơn vị;

(2) Do cố ý tự hủy hoại sức khỏe bản thân; do say rượu, bia; do vi phạm kỷ luật Quân đội, pháp luật của Nhà nước;

(3) Do sử dụng chất ma túy, chất gây nghiện, chất hướng thần, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần trái với quy định của pháp luật.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Lực lượng dự bị động viên;

- Luật An toàn, vệ sinh lao động;

- Luật Bảo hiểm xã hội;

- Nghị định số 79/2020/NĐ-CP.

2. Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp chết do tai nạn hoặc chết do ốm đau, tai nạn rủi ro đối với quân nhân dự bị; học viên đào tạo sĩ quan dự bị từ 03 tháng trở lên chưa tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1. Thân nhân của đối tượng trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích nộp giấy báo tử hoặc giấy chứng tử của đối tượng (01 bản sao) hoặc trích lục khai tử hoặc bản sao quyết định tuyên bố là đã chết của tòa án đã có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp mất tích) cho đơn vị trực tiếp huấn luyện; lệnh gọi tập trung huấn luyện hoặc quyết định gọi đào tạo sĩ quan dự bị của cấp có thẩm quyền (01 bản sao).

Bước 2. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, đơn vị trực tiếp huấn luyện tiếp nhận hồ sơ; thẩm định, hoàn thiện hồ sơ, quyết định việc hưởng trợ cấp theo quy định theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 8 Nghị định số 79/2020/NĐ-CP.

Bước 3. Đơn vị trực tiếp huấn luyện thông báo cho gia đình đối tượng đến trực tiếp nhận trợ cấp hoặc chuyển khoản.

b) Cách thức thực hiện: Thân nhân của đối tượng nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- *Thành phần hồ sơ:*

Giấy báo tử hoặc giấy chứng tử (01 bản sao) của đối tượng hoặc trích lục khai tử hoặc bản sao quyết định tuyên bố là đã chết của tòa án đã có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp mất tích); lệnh gọi tập trung huấn luyện hoặc quyết định gọi đào tạo sĩ quan dự bị của cấp có thẩm quyền (01 bản sao).

- *Số lượng hồ sơ:* 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

e) Cơ quan giải quyết:

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Đơn vị trực tiếp huấn luyện.

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định trợ cấp: Đơn vị trực tiếp huấn luyện.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.

- Cơ quan phối hợp: Không.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định trợ cấp của đơn vị trực tiếp huấn luyện.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Đối tượng và điều kiện áp dụng được hưởng chế độ trợ cấp

+ Quân nhân dự bị, không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế quy định tại khoản 6 Điều 30 của Luật lực lượng dự bị động viên, trong thời gian tập trung huấn luyện, diễn tập, kiểm tra sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu và huy động khi chưa đến mức tổng động viên hoặc động viên cục bộ bị chết do tai nạn hoặc chết do ốm đau, tai nạn rủi ro.

+ Học viên đào tạo sĩ quan dự bị từ 03 tháng trở lên chưa tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế bị chết do tai nạn hoặc chết do ốm đau, tai nạn rủi ro.

- Đối tượng và điều kiện không áp dụng thực hiện chính sách

+ Không thuộc đối tượng và điều kiện tại khoản 1 nêu trên.

+ Người bị chết do tai nạn hoặc chết do ốm đau, tai nạn rủi ro nếu thuộc một trong các nguyên nhân sau đây:

(1) Do mâu thuẫn của chính bản thân với người gây ra tai nạn mà không liên quan đến việc thực hiện công việc, nhiệm vụ của đơn vị;

(2) Do cố ý tự hủy hoại sức khỏe bản thân; do say rượu, bia; do vi phạm kỷ luật Quân đội, pháp luật của Nhà nước;

(3) Do sử dụng chất ma túy, chất gây nghiện, chất hướng thần, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần trái với quy định của pháp luật.

1) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Lực lượng dự bị động viên;

- Luật Bảo hiểm xã hội;

- Luật An toàn, vệ sinh lao động;

- Nghị định số 79/2020/NĐ-CP.
